

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

Hôm nay, vào hồi 08h30' ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý, Khu CN Phố Nối A, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý (Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

1. Các thành viên Ban chủ tọa, gồm:

- | | |
|----------------------------|--|
| - Ông Lê Hồng Khuê | - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty; |
| - Ông Nguyễn Thanh Hà | - Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty; |
| - Ông Nguyễn Thượng Nguyên | - Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty; |
| - Ông Trương Xuân Thành | - Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty; |
| - Ông Đặng Ngọc Hưng | - Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty. |

2. Các thành viên Ban kiểm soát, gồm:

- | | |
|---------------------|---------------|
| - Ông Bùi Anh Tuấn | - Trưởng ban; |
| - Bà Nguyễn Thúy Hà | - Thành viên; |
| - Ông Hà Huy Thuyết | - Thành viên. |

3. Các thành viên Ban thư ký, gồm:

- | | |
|----------------------|---|
| - Bà Nguyễn Thị Thảo | - Chức vụ: Phó phòng TCNS kiêm Thư ký HĐQT; |
| - Ông Bùi Hữu Giang | - Chức vụ: Trưởng ban TCKT (CNHP). |

4. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

- | | | |
|----------------------|---------------------------|---------------|
| - Ông Ngô Xuân Toàn | - Giám đốc NM Cán thép HY | - Trưởng ban; |
| - Ông Trần Ngọc Anh | - Giám đốc Kinh doanh | - Ủy viên; |
| - Ông Phạm Khắc Hưng | - Phó phòng TCKT | - Ủy viên. |

5. Cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được lập ngày 21/02/2018 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

1. Đại hội đã nghe Ông Ngô Xuân Toàn – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tại thời điểm tổ chức Đại hội, tổng số cổ phần phổ thông của Công ty là 73.830.393 cổ phần thuộc sở hữu của 1.620 cổ đông (Trong đó: Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng là 37.662.187 cổ phần chiếm 51,01%; Công ty Kyohei Steel.,Ltd là 14.767.000 cổ

phần chiếm 20,00%).

- Tổng số cổ đông/đại diện ủy quyền tham dự Đại hội là 52 người, đại diện cho 72.154.876 cổ phần phổ thông của Công ty, chiếm 97,73 % tổng số cổ phần phổ thông của Công ty. (Trong đó: Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng: 37.662.187 cổ phần; Công ty Kyoeei Steel.,Ltd: 14.767.000 cổ phần).

2. Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty cổ phần thép Việt Ý ngày 21/3/2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Bầu Ban kiểm phiếu

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua. Theo đó, Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- Bà Đặng Thị Tuyết Dung - Trưởng ban;
- Ông Phạm Văn Minh - Thành viên;
- Ông Vũ Quang Dũng - Thành viên.

II. Thông qua chương trình nghị sự của Đại hội

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng với 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua chương trình nghị sự của Đại hội.

III. Thông qua Quy chế tổ chức và làm việc của ĐHĐCĐ

Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua Quy chế tổ chức và làm việc của ĐHĐCĐ.

IV. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Sau khi nghe Ông Nguyễn Thanh Hà - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Các chỉ tiêu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Hoàn thành (%)	So với 2016 (%)
1.	Khối lượng sản xuất (tấn)				
	- Phôi	500.000	459.218	92%	145%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	420.000	452.369	108%	175%
	Mua ngoài	80.000	6.849	9%	12%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Hoàn thành (%)	So với 2016 (%)
	- Thép	420.000	381.576	91%	124%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	320.000	301.201	94%	103%
	Thương mại	100.000	80.375	80%	569%
2.	Khối lượng tiêu thụ (tấn)				
	- Phôi	180.000	181.835	101%	215%
	- Thép	420.000	379.781	90%	122%
3.	Giá trị SXCN (tỷ đồng)	6.835	6.697	98%	159%
4.	Doanh thu (tỷ đồng)	6.213	6.105	98%	164%
5.	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	152,3	55,3	36%	74%
6.	Nộp Nhà nước (tỷ đồng)	352,5	103,7	29%	70%
7.	Đầu tư (tỷ đồng)	1.264	8,4	1%	-
8.	Số lao động bình quân (người)	855	840	98%	97%
9.	Tiền lương bq tháng (đồng/người) (không bao gồm lương tháng 13 và bồi dưỡng lễ, tết, nghỉ phép)	9.391.849	10.179.789	108%	122%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 được thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Tăng trưởng (%)
1.	Khối lượng sản xuất (tấn)		
	- Phôi	500.000	9%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	450.000	-
	Mua ngoài	50.000	630%
	- Thép	410.000	7%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	320.000	6%
	Thương mại	90.000	12%
2.	Khối lượng tiêu thụ (tấn)		
	- Phôi	175.000	-
	- Thép	410.000	8%
3.	Giá trị SXCN (tỷ đồng)	7.803	17%
4.	Doanh thu (tỷ đồng)	7.093	16%
5.	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	90,4	64%
6.	Tỷ lệ chia cổ tức	8%	-
7.	Nộp Nhà nước (tỷ đồng)	116,3	12%
8.	Đầu tư (tỷ đồng)	830	-
9.	Số lao động bình quân (người)	881	5%
10.	Thu nhập bq tháng (đồng/người)	11.989.139	-

V. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017

Sau khi nghe Ông Trương Xuân Thành - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua. Cụ thể:

- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam, bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo kiểm toán độc lập; Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017; Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017; Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017; Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017. Trong đó tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017
1	Tổng tài sản tại 31/12	2.990.310.833.013
2	Nợ phải trả tại 31/12	1.903.267.007.614
3	Vốn chủ sở hữu tại 31/12	1.087.043.825.399
4	Doanh thu thuần	6.105.119.145.291
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	56.330.033.735
6	Lợi nhuận trước thuế	55.266.723.019
7	Lợi nhuận sau thuế	43.494.792.624
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	752

- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 của Công ty:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017
1	LNST chưa phân phối năm 2017	43.494.792.624
2	Trích lập các quỹ	6.579.596.124
	- Quỹ khen thưởng	5.000.000.000
	- Quỹ phúc lợi	1.579.596.124
3	Chia cổ tức năm 2017 (5% vốn điều lệ)	36.915.196.500
4	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	0

VI. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và chương trình công tác năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty

Sau khi nghe Ông Lê Hồng Khuê – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

VII. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm

2018 của Ban kiểm soát Công ty

Sau khi nghe ông Bùi Anh Tuấn – Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

VIII. Thông qua nội dung Tờ trình thay đổi một số ngành nghề kinh doanh Công ty để thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài lên 100%.

Sau khi nghe ông Đặng Ngọc Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

1. Thông qua nội dung điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty

Đại hội thông qua nội dung điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty từ mức 49% lên mức 100%, thông qua việc điều chỉnh hủy bỏ một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện và thực hiện sửa đổi lĩnh vực kinh doanh trong Điều lệ Công ty. Điều lệ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.

2. Thông qua nội dung ủy quyền thực hiện

Đại hội thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện và hoàn thành các công việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty như đã nêu tại Điều 2 của Nghị quyết này, bao gồm các công việc cụ thể sau:

- Đăng ký tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh;
- Đăng ký nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Đăng ký với Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin về việc nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100%;
- Sửa đổi một số điều của Điều lệ của Công ty như đã nêu tại mục 1.X của Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

3. Trong trường hợp phát sinh thêm các ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong số các ngành nghề kinh doanh còn lại của Công ty gây cản trở tới việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty lên 100% mà ngành nghề kinh doanh đó không thuộc lĩnh vực kinh doanh trọng yếu của VIS, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và rút ngành nghề kinh doanh đó ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh đăng ký và thực hiện sửa đổi lĩnh vực kinh doanh trong Điều lệ của Công ty.

IX. Thông qua nội dung Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Sau khi nghe ông Đặng Ngọc Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ

trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

X. Thông qua Tờ trình cho phép nhà đầu tư thực hiện mua cổ phiếu VIS mà không phải chào mua công khai.

Sau khi nghe ông Trương Xuân Thành – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 69.727.966 cổ phần tương ứng 96,64 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ: 0%; Số cổ phần có ý kiến khác: 2.426.910 cổ phần tương ứng với tỷ lệ 3,36% số cổ phần có quyền tại Đại hội.

“Cho phép nhận chuyển nhượng cổ phiếu VIS dẫn đến việc sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải chào mua công khai”. Phương thức giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật.

Hiệu lực của Tờ trình: Trong năm 2018, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác (tại các cuộc họp bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

XI. Thông qua báo cáo kết quả phát hành tăng cổ phần tăng vốn Điều lệ trong năm 2017, thay đổi mục đích sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành thêm 2017 và kế hoạch đầu tư năm 2018 của Công ty.

Sau khi nghe ông Trương Xuân Thành – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

(Có Tờ trình chi tiết kèm theo)

XII. Thông qua Báo cáo về việc chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018

Sau khi nghe ông Đặng Ngọc Hưng – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

1. Phương án chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	15.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000
3	Thành viên Ban Kiểm soát.	7.000.000

Tiền Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là giá trị sau thuế Thu nhập cá nhân vãng lai 10%.

Tiền Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng theo Quý và được quyết toán vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty > 100% kế hoạch thì mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tăng tương ứng và không vượt quá 120%.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giảm tương ứng và không thấp hơn 70%.

2. Phương án chi trả tiền lương của HĐQT, BKS năm 2018

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	80.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách	45.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	35.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	20.000.000

Tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là giá trị sau thuế thu nhập cá nhân.

Tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng theo tháng và được quyết toán vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty > 100% kế hoạch thì mức tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tăng tương ứng và không vượt quá 120%.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giảm tương ứng và không thấp hơn 70%.

XIII. Thông qua các hợp đồng giao dịch với các bên liên quan năm 2018

Sau khi nghe ông Nguyễn Thượng Nguyên – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

(Có Tờ trình chi tiết kèm theo)

X.IV. Thông qua danh sách, đề cử ứng thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Sau khi nghe ông Nguyễn Thanh Hà – Thành viên HĐQT đọc danh sách ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2016 -2020, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 68.848.216 cổ phần tương ứng 95,42 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua.

- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ tương ứng: 0%; Số cổ phần có ý kiến khác: 3.306.660 cổ phần tương ứng với 4,58% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

XV. Thông qua Quy chế bầu thay thế HĐQT, nhiệm kỳ 2016-2020

Sau khi Ông Nguyễn Thanh Hà – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Quy chế, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua Quy chế bầu thay thế.

XVI. Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2016 -2020. Danh sách trúng cử vào Thành viên HĐQT Công ty:

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	%/CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT THAM DỰ ĐH
1	Ông Yoichi Hoshino	68.847.574	95,42%

XVII. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Sau khi nghe Ông Bùi Anh Tuấn - Thành viên Ban kiểm soát đọc Tờ trình, Đại hội đã tiến hành biểu quyết với 72.154.876 cổ phần tương ứng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội tán thành thông qua. Theo đó, Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là một trong 05 công ty kiểm toán độc lập sau:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- + Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers;
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong 05 công ty kiểm toán độc lập và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2018 của Công ty.

XVII. Các nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua
Không có.

Biên bản này được lập vào hồi 11h40' ngày 09/3/2018 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý kết thúc chương trình nghị sự và đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 để cổ đông thông qua và được đăng tải trên Website của Công ty để thông tin đến toàn thể cổ đông của Công ty./.

BAN THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thảo

Bùi Hữu Giang

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP
VIỆT-Ý
H. YÊN MỸ - T. HƯNG YÊN

Lê Hồng Khuê

Hưng Yên, ngày 09 tháng 3 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT - Ý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 27/VBHN-VPQH ngày 18/12/2013;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày 09/3/2018 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý ngày 09/3/2018,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Hoàn thành (%)	So với 2016 (%)
1.	Khối lượng sản xuất (tấn)				
	- Phôi	500.000	459.218	92%	145%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	420.000	452.369	108%	175%
	Mua ngoài	80.000	6.849	9%	12%
	- Thép	420.000	381.576	91%	124%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	320.000	301.201	94%	103%
	Thương mại	100.000	80.375	80%	569%
2.	Khối lượng tiêu thụ (tấn)				
	- Phôi	180.000	181.835	101%	215%
	- Thép	420.000	379.781	90%	122%
3.	Giá trị SXCN (tỷ đồng)	6.835	6.697	98%	159%
4.	Doanh thu (tỷ đồng)	6.213	6.105	98%	164%
5.	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	152,3	55,3	36%	74%
6.	Nộp Nhà nước (tỷ đồng)	352,5	103,7	29%	70%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Hoàn thành (%)	So với 2016 (%)
7.	Đầu tư (tỷ đồng)	1.264	8,4	1%	-
8.	Số lao động bình quân (người)	855	840	98%	97%
9.	Tiền lương bq tháng (đồng/người) (không bao gồm lương tháng 13 và bồi dưỡng lễ, tết, nghỉ phép)	9.391.849	10.179.789	108%	122%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 được thông qua với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tăng trưởng (%)
1.	Khối lượng sản xuất (tấn)			
	- Phôi	459.218	500.000	9%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	452.369	450.000	-
	Mua ngoài	6.849	50.000	630%
	- Thép	381.576	410.000	7%
	+ Trong đó: Tự sản xuất	301.201	320.000	6%
	Thương mại	80.375	90.000	12%
2.	Khối lượng tiêu thụ (tấn)			
	- Phôi	181.835	175.000	-
	- Thép	379.781	410.000	8%
3.	Giá trị SXCN (tỷ đồng)	6.697	7.803	17%
4.	Doanh thu (tỷ đồng)	6.105	7.093	16%
5.	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	55,3	90,4	64%
6.	Tỷ lệ chia cổ tức	5%	8%	-
7.	Nộp Nhà nước (tỷ đồng)	103,7	116,3	12%
8.	Đầu tư (tỷ đồng)	8,4	830	-
9.	Số lao động bình quân (người)	840	881	5%
10.	Thu nhập bq tháng (đồng/người)	11.963.205	11.989.139	-

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2017

- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam, bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo kiểm toán độc lập; Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2017; Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017; Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017; Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017. Trong đó tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017
1	Tổng tài sản tại 31/12	2.990.310.833.013
2	Nợ phải trả tại 31/12	1.903.267.007.614
3	Vốn chủ sở hữu tại 31/12	1.087.043.825.399
4	Doanh thu thuần	6.105.119.145.291
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	56.330.033.735
6	Lợi nhuận trước thuế	55.266.723.019
7	Lợi nhuận sau thuế	43.494.792.624
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	752

- Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 của Công ty:

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017
1	LNST chưa phân phối năm 2017	43.494.792.624
2	Trích lập các quỹ	6.579.596.124
	- Quỹ khen thưởng	5.000.000.000
	- Quỹ phúc lợi	1.579.596.124
3	Chia cổ tức năm 2017 (5% vốn điều lệ)	36.915.196.500
4	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	0

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và chương trình công tác năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban kiểm soát Công ty

Điều 5. Thông qua nội dung Tờ trình thay đổi một số ngành nghề kinh doanh Công ty để thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài lên 100%.

1. Thông qua nội dung điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty

Đại hội thông qua nội dung điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty từ mức 49% lên mức 100%, thông qua việc điều chỉnh hủy bỏ một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện và thực hiện sửa đổi lĩnh vực kinh doanh trong Điều lệ Công ty. Điều lệ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mới.

2. Thông qua nội dung ủy quyền thực hiện

Đại hội thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện và hoàn thành các công việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, nâng

tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty như đã nêu tại Điều 2 của Nghị quyết này, bao gồm các công việc cụ thể sau:

- Đăng ký tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh;

- Đăng ký nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

- Đăng ký với Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và thực hiện các nghĩa vụ công bố thông tin về việc nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty lên 100%;

- Sửa đổi một số điều của Điều lệ của Công ty như đã nêu tại mục 1.X của Biên bản Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

3. Trong trường hợp phát sinh thêm các ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong số các ngành nghề kinh doanh còn lại của Công ty gây cản trở tới việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty lên 100% mà ngành nghề kinh doanh đó không thuộc lĩnh vực kinh doanh trọng yếu của VIS, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và rút ngành nghề kinh doanh đó ra khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh đăng ký và thực hiện sửa đổi lĩnh vực kinh doanh trong Điều lệ của Công ty.

Điều 6. Thông qua nội dung Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

(Có Tờ trình chi tiết kèm theo)

Điều 7. Thông qua Tờ trình cho phép nhà đầu tư thực hiện mua cổ phiếu VIS mà không phải chào mua công khai.

“Cho phép nhận chuyển nhượng cổ phiếu VIS dẫn đến việc sở hữu từ 25% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty mà không phải chào mua công khai”. Phương thức giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật.

Hiệu lực của Tờ trình: Trong năm 2018, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác (tại các cuộc họp bất thường hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Điều 8. Thông qua báo cáo kết quả phát hành tăng cổ phần tăng vốn Điều lệ trong năm 2017, thay đổi mục đích sử dụng vốn huy động từ đợt phát hành thêm 2017 và kế hoạch đầu tư năm 2018 của Công ty.

(Có Tờ trình chi tiết kèm theo)

Điều 9. Thông qua Báo cáo về việc chi trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và phương án trả lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2018

1. Phương án chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	15.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
3	Thành viên Ban Kiểm soát.	7.000.000

Tiền Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là giá trị sau thuế Thu nhập cá nhân vãng lai 10%.

Tiền Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng theo Quý và được quyết toán vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty > 100% kế hoạch thì mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tăng tương ứng và không vượt quá 120%.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giảm tương ứng và không thấp hơn 70%.

2. Phương án chi trả tiền lương của HĐQT, BKS năm 2018

TT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	80.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách	45.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	35.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	20.000.000

Tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát là giá trị sau thuế thu nhập cá nhân.

Tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tạm ứng theo tháng và được quyết toán vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty > 100% kế hoạch thì mức tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tăng tương ứng và không vượt quá 120%.

Khi kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với kế hoạch thì mức tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giảm tương ứng và không thấp hơn 70%.

Điều 10. Thông qua các hợp đồng giao dịch với các bên liên quan năm 2018

(Có Tờ trình chi tiết kèm theo)

Điều 11. Thông qua danh sách, đề cử ứng thành viên Hội đồng quản trị Công ty

(Có Tờ trình chi tiết kèm theo)

Điều 12. Thông qua Quy chế bầu thay thế HĐQT, nhiệm kỳ 2016-2020

(Có Quy chế chi tiết kèm theo)

Điều 13. Thông qua kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2016 -2020

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	%/CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT THAM DỰ ĐH
1	Ông Yoichi Hoshino	68.847.574	95,42%

Điều 14. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 là một trong 05 công ty kiểm toán độc lập sau:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- + Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers;
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong 05 công ty kiểm toán độc lập và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2018 của Công ty.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Việt - Ý.

Nơi nhận:

- Như Điều 14;
- UBCKNN, HOSE, VSD;
- Cty CP TM Thái Hưng (báo cáo);
- Lưu: TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Hồng Khuê